

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ: KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 1, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	THUẾ		
Mã học phần:	71ACCT20052	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	231_71ACCT20052_01,2,3		
Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>75</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>CLO1</b>	<b>Giải thích</b> các VBQPPL thuế một cách cơ bản để thực hiện các công việc tính thuế tại DN phù hợp quy định pháp luật Việt Nam	Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm ABCD và Làm các bài tập điền khuyết	70%	Câu 1 đến câu 13	3.9 điểm	PI 1.2
<b>CLO 2</b>	<b>Vận dụng</b> các văn bản qui phạm pháp luật thuế trong việc xử lý các nghiệp vụ phát sinh	Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm ABCD	70%	Câu hỏi tự luận điền khuyết	4 điểm	PI 1.2
<b>CLO 3</b>	<b>Áp dụng</b> kiến thức thuế để tính các loại thuế của tổ chức một cách thành thạo,	Làm các bài tập điền khuyết	70%	Câu 14 đến câu 20	2.1 điểm	PI 1.2

**II. Nội dung câu hỏi thi****PHẦN TRẮC NGHIỆM (tổng số 20 câu hỏi, mỗi câu 0.3 điểm)****1. Thuế có vai trò tạo lập nguồn thu chủ yếu cho ngân sách nhà nước vì:**

- A. Thuế không có tính hoàn trả trực tiếp.
- B. Thuế được sử dụng cho chi tiêu công.
- C. Thuế có phạm vi điều tiết rộng và có tính bắt buộc.
- D. Cả 3 câu đều đúng.

ANSWER: D

**2. Đối tượng nào sau đây là đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt?**

- A. Doanh nghiệp mua xe ô tô 50 chỗ để đưa đón người lao động đi làm.
- B. Công ty du lịch ABC mua 1 du thuyền để vận chuyển hành khách tham quan sông Hương.
- C. Công ty XYZ mua máy điều hòa nhiệt độ công suất 50.000 BTU của nhà sản xuất.
- D. Bệnh viện 175 mua 1 xe ô tô 7 chỗ để làm xe cứu thương.

ANSWER: C

**3. Chọn câu đúng nhất:**

- A. Thuế là khoản đóng góp tự nguyện khi cơ sở sản xuất kinh doanh có lợi nhuận.
- B. Thuế có tính chất hoàn trả trực tiếp dựa trên mức đóng góp của cá nhân và tổ chức.
- C. Thuế được ban hành có xu hướng gây bất lợi cho người nghèo, không đảm bảo tính công bằng trong xã hội.
- D. Thuế là một trong những nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước.

ANSWER: D

**4. Trường hợp giá tính thuế giá trị gia tăng của hàng hóa/dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được sản xuất trong nước. Giá tính thuế giá trị gia tăng là:**

- A. Giá bán chưa có thuế TTĐB.
- B. Giá bán đã có thuế TTĐB, đã có thuế GTGT.
- C. Giá bán đã có thuế TTĐB nhưng chưa có thuế GTGT.
- D. Các đáp án trên đều sai.

ANSWER: C

**5. Thuế gián thu là loại thuế:**

- A. Được tính vào giá bán hàng hóa, dịch vụ.
- B. Người tiêu dùng là người chịu thuế.
- C. Người bán là người nộp nhưng không phải là người chịu thuế.
- D. Tất cả đều đúng.

ANSWER: D

**6. Đối tượng không chịu thuế nhập khẩu:**

- A. Hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài
- B. Hàng hóa được mua từ DN trong khu phi thuế quan.
- C. Hàng hóa của DN trong khu phi thuế quan mua từ nước ngoài

D. Hàng hóa được tổ chức tín dụng bảo lãnh.

ANSWER: C

**7. Đối tượng nào sau đây không chịu thuế xuất khẩu – nhập khẩu:**

A. Hàng hóa xuất từ khu phi thuế quan bán ra nước ngoài.

B. Hàng hóa của doanh nghiệp trong nước bán cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan.

C. Hàng hóa của doanh nghiệp trong nước mua - bán với doanh nghiệp nước ngoài.

D. Câu B và C đúng.

ANSWER: A

**8. Thuế nào sau đây đánh theo biểu thuế lũy tiến.**

A. Thuế thu nhập doanh nghiệp.

B. Thuế thu nhập cá nhân.

C. Thuế môn bài.

D. Thuế giá trị gia tăng.

ANSWER: B

**9. Khoản nào sau đây không là chi phí được trừ khi tính thuế TNDN:**

A. Công ty D chi tiền mặt 31 triệu đồng mua công cụ về phục vụ sản xuất sản phẩm.

B. Công ty E trích khấu hao tài sản cố định (nhà ăn giữa ca của người lao động) theo đúng thời gian quy định.

C. Công ty F nhận được hóa đơn GTGT về việc mua hàng hóa 45 triệu đồng nhưng chưa thanh toán tiền cho người bán.

D. Tất cả đều đúng.

ANSWER: A

**10. Chọn đáp án đúng:**

A. Tỷ lệ trích lập quỹ khoa học công nghệ nhiều hay ít tùy theo nhu cầu của doanh nghiệp và không bị giới hạn mức trích lập.

B. Trong thời hạn 3 năm nếu quỹ khoa học công nghệ không được sử dụng sẽ bị truy thu thuế.

C. Quỹ khoa học công nghệ được trích lập tối đa 10% thu nhập chịu thuế TNDN.

D. Các đáp án trên đều sai.

ANSWER: D

**11. Chọn câu phát biểu đúng cho tình huống sau: Ông Huỳnh Ngọc cho công ty cổ phần Thuận Phát vay 1 tỷ đồng, lãi suất 10%/ 1 năm. Ngày 15/11 ông Huỳnh Ngọc đến nhận tiền lãi, Kế toán lập phiếu chi với số tiền là 95 triệu đồng, ông Huỳnh Ngọc thắc mắc "tiền lãi của ông còn thiếu 5 triệu đồng. Kế toán giải thích rằng:....."**

A. Thu nhập của ông Huỳnh Ngọc là thu nhập từ đầu tư vốn

B. Thuế suất thuế TNCN từ đầu tư vốn là 5%/ thu nhập tính thuế

C. Nguyên tắc của thuế TNCN là "Khấu trừ tại nguồn"

D. Tất cả các đáp án trên

ANSWER: D

**12. Khoản nào sau đây không là chi phí được trừ khi tính thuế TNDN:**

A. Công ty D chi tiền mặt 31 triệu đồng mua công cụ về phục vụ sản xuất sản phẩm.

**B.** Công ty E trích khấu hao tài sản cố định (nhà ăn giữa ca của người lao động) theo đúng thời gian quy định.

**C.** Công ty F nhận được hóa đơn GTGT về việc mua hàng hóa 45 triệu đồng nhưng chưa thanh toán tiền cho người bán.

**D.** Cả A và B đều đúng.

ANSWER: A

**13. Khoản nào sau đây không là thu nhập chịu thuế TNDN:**

**A.** Doanh nghiệp A xuất kho 1.000 máy lạnh bán cho công ty B.

**B.** Doanh nghiệp A xuất kho 2 máy lạnh dùng ở bộ phận bán hàng.

**C.** Doanh nghiệp A xuất kho 1 máy lạnh trao đổi với 1 máy vi tính của công ty C.

**D.** Cả B và C đều đúng.

ANSWER: B

**14. Công ty Nam Du xuất khẩu 1 lô hàng trị giá bán tại cửa khẩu xuất là 2.000 USD, tỷ giá tính thuế là 23.000 VND/USD, thuế suất thuế nhập khẩu 15%. Giá tính thuế xuất khẩu là:**

**A.** 46.000.000 đồng

**B.** 6.930.000 đồng

**C.** 2.000 USD

**D.** 300 USD

ANSWER: A

**15. Công ty An Hòa trong kỳ nhập khẩu 2.000 cây thuốc lá với giá nhập khẩu (đã quy đổi sang tiền Việt Nam đồng) là 30.000đ/cây. Thuế suất thuế TTĐB thuốc lá là 70%, thuế suất thuế NK 50%. Thuế TTĐB trong trường hợp này là:**

**A.** 2.000 cây x 30.000 đồng.

**B.** 2.000 cây x 30.000 đồng x 150%

**C.** 2.000 cây x 30.000 đồng x 170%

**D.** (2.000 cây x 30.000 đồng x 150%) x 70%

ANSWER: D

**16. Công ty Nga Hoàng trong kỳ xuất kho 500 chai rượu X tặng khách hàng. Giá rượu X được công ty bán ở thời điểm hiện tại là 650.000đ/chai (giá bán chưa có thuế GTGT), thuế suất thuế GTGT 10%, thuế suất thuế TTĐB 30%, tiền thuế GTGT trong trường hợp này là:**

**A.** 500 chai x 650.000 đồng .

**B.** 500 chai x 650.000 đồng : ( 1+10%).

**C.** 500 chai x 650.000 đồng x 10%.

**D.** 500 chai x 650.000 đồng x 30%.

ANSWER: C

**17. Công ty Hùng Đông trong kỳ xuất khẩu 5.000 kg nguyên liệu, giá bán là 10 USD/kg trong đó chưa bao gồm chi phí vận chuyển và bảo hiểm quốc tế 2 USD/kg, tỷ giá tính thuế là 23.000VNĐ/USD (giá xuất khẩu theo hợp đồng ngoại thương là giá FOB). Giá tính thuế xuất khẩu là:**

- A.  $5.000\text{kg} \times 10 \text{ USD/kg} \times 23.000 \text{ VNĐ/USD}$ .
- B.  $5.000\text{kg} \times (10 \text{ USD/kg} - 2 \text{ USD/kg}) \times 23.000 \text{ VNĐ/USD}$ .
- C.  $5.000\text{kg} \times (10 \text{ USD/kg} + 2 \text{ USD/kg}) \times 23.000 \text{ VNĐ/USD}$ .
- D. Các đáp án trên đều sai.

ANSWER: A

**18. Bà Thắm nhận được thông báo nhận cổ tức được chia từ việc góp cổ phần vào công ty cổ phần ABC 30 triệu đồng. Hỏi khi nhận được khoản thu nhập này bà Thắm phải nộp thuế TNCN từ thu nhập góp vốn là:**

- A. 3 triệu đồng
- B. 1,5 triệu đồng
- C. Không phải nộp vì công ty ABC đã nộp
- D. Tất cả đều sai

ANSWER: B

**19. Công ty Kim Hà trong năm 2022 có các số liệu sau: doanh thu tính thuế 700 triệu đồng. Chi phí phát sinh 560 triệu đồng (trong đó có 20 triệu đồng chi phí không có hóa đơn/chứng từ). Thu nhập khác 30 triệu đồng. Lỗ năm 2018: 10 triệu đồng, lỗ 2017: 15 triệu đồng. Thu nhập chịu thuế TNDN trong năm 2021 là**

- A. Không phát sinh thuế TNDN.
- B.  $700 \text{ trđ} - 540 \text{ trđ} + 30 \text{ trđ}$
- C.  $700 \text{ trđ} - 560 \text{ trđ} + 30 \text{ trđ}$
- D.  $700 \text{ trđ} - 560 \text{ trđ} + 30 \text{ trđ} - 15 \text{ trđ} - 10 \text{ trđ}$

ANSWER: B

**20. Công ty Khang Gia nhập khẩu lô hàng có giá nhập khẩu là 300 triệu đồng, thuế suất thuế NK 10%, thuế suất thuế GTGT 10%. Xác định tiền thuế GTGT của lô hàng?**

- A. 30 triệu đồng.
  - B. 33 triệu đồng.
  - C. 36,3 triệu đồng.
  - D. 27,272 triệu đồng.
- B. ANSWER: B

### **PHẦN TỰ LUẬN (tổng số 10 câu hỏi, mỗi câu 0.4 điểm)**

#### **PHẦN II: PHẦN TRẮC NGHIỆM ĐIỀN KHUYẾT.**

Trích tài liệu tại một Công ty TNHH ABC thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, trong năm 20xx có tình hình kinh doanh như sau:

I. TÌNH HÌNH HÀNG HÓA, DỊCH VỤ MUA VÀO TRONG NĂM (chưa bao gồm hoa hồng trả cho đại lý):

1. Mua 50.000 sản phẩm E, có hóa đơn GTGT với giá mua chưa thuế GTGT là 45.000 đ/SP.
2. Mua 40.000 sản phẩm B, có hóa đơn GTGT với giá mua chưa thuế GTGT 80.000 đ/SP.
4. Nhập khẩu 01 TSCĐ, giá CIF quy ra tiền Việt Nam là 300 trđ.
5. Mua vật tư, có hoá đơn Bán hàng với giá mua là 10 trđ.

6. Mua một số dịch vụ, có hóa đơn GTGT với giá mua chưa thuế GTGT là 80 trđ.( trong đó có 1 hóa đơn trị giá 20 triệu thanh toán bằng tiền mặt)

7. Hoa hồng trả cho đại lý

## II. TÌNH HÌNH TIÊU THỤ SẢN PHẨM TRONG NĂM:

1. Bán cho Công ty thương mại H 30.000 SP E với giá bán chưa thuế GTGT là 60.000 đ/SP. Công ty thương mại H chỉ thanh toán tiền cho 20.000 SP tại thời điểm giao hàng, số còn lại sẽ thanh toán vào tháng sau.

2. Giao đại lý 40.000 SP E, đại lý bán đúng giá theo hợp đồng với công ty theo giá chưa bao gồm thuế GTGT là 70.000 đ/SP; hoa hồng cho đại lý là 5% trên giá bán chưa thuế GTGT.

3. Xuất khẩu 20.000 SP E theo giá bán tại cửa khẩu Việt Nam quy ra tiền Việt Nam là 75.000 đ/SP (giá FOB).

4. Bán lẻ 10.000 SP E với giá bán chưa thuế GTGT là 69.000 đ/SP.

Tài liệu bổ sung:

- Thuế suất thuế GTGT của hàng hóa và dịch vụ: 10%.

- Thuế suất thuế nhập khẩu TSCĐ là 20%. Công ty X đã nộp đầy đủ các loại thuế ở khâu nhập khẩu.

- Đến 31/12/200n, đại lý quyết toán đã tiêu thụ được hết số lượng sản phẩm E. Đại lý áp dụng phương pháp tính GTGT thuế khấu trừ; 5% hoa hồng đại lý được hưởng chưa bao gồm thuế GTGT; Công ty X đã thanh toán tiền hoa hồng cho đại lý theo số lượng sản phẩm đại lý đã tiêu thụ.

- Hàng hóa, dịch vụ mua vào đều thanh toán qua ngân hàng.

### PHIẾU TRẢ LỜI CÂU HỎI ĐIỀN KHUYẾT

STT	TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU	SỐ TIỀN
1	Tiền thuế GTGT đầu vào của dịch vụ	8,000,000
2	Tổng tiền thuế GTGT đầu vào	603,000,000
3	Tổng tiền thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	601,000,000
4	Tổng tiền thuế GTGT đầu ra của hóa đơn bán cho công ty thương mại H	529,000,000
5	Tổng tiền thuế GTGT đầu ra của hàng bán qua đại lý	280,000,000
6	Tiền thuế xuất khẩu sản phẩm E	45,000,000
7	Tổng tiền thuế GTGT đầu ra của SP E xuất khẩu	-
8	Tổng tiền thuế GTGT đầu ra của SP E bán trong nước	69,000,000
9	Tổng tiền thuế GTGT đầu ra	529,000,000
10	Tổng tiền thuế GTGT phải nộp	(72,000,000)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11. năm 2023

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

ThS. Nguyễn Thị Thu Vân

ThS. Đào Tuyết Lan